

*

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CBCCVC, LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG

Tháng: 9 /2025

STT	Họ và tên	Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ trong tháng	Cá nhân tự xếp loại	Mức xếp loại			
				HTXS NV	HTTNV	HTNV	Không HTNV
I	Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, THCS thuộc UBND xã, phường						
1	Nguyễn Thị Thu Hà	89	90				
2	Cấp phó						
2.1	Đặng Văn Thịnh	90	89	X			
II	Công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan, đơn vị thuộc xã, phường						
1	Nguyễn Thị Tuyết	88	88		X		
2	Nguyễn Thu Hà	88	88		X		
3	Tường Thị Trang	90	89	X			
4	Nguyễn Thị Hạnh	88	88		X		
5	Đỗ Thị Xuân	86	86		X		
6	Lê Thị Hà	88	88		X		
7	Phạm Thị Tuyết Lan	89	89		X		
8	Vũ Thảo Nhung	87	87		X		
9	Nguyễn Thị Nga	90	88	X			
10	Đặng Cẩm Ly	88	88		X		



11	Nguyễn Thị Huyền	85	85		X		
12	Vũ Thảo Linh	86	86		X		
13	Lê Thị Thuộc	89	89		X		
14	Nguyễn Thị Thùy	88	88		X		
15	Phạm Văn Kiên	86	86		X		
16	Hoàng Văn Thủy	88	88		X		
17	Chu Thị Thắm	85	85		X		
18	Nguyễn Thị Bích Hạnh	90	87	X			
19	Nguyễn Thị Hoa	88	88		X		
20	Hàn Thị Cẩm Tú	89	89		X		
21	Lê Thành Tâm	88	88		X		
22	Lê Phương Thảo	87	87		X		
23	Trịnh Thị Thảo	86	86		X		
24	Bùi Thị Hương	88	88		X		
25	Nguyễn Thị Minh Hải	90	88	X			
26	Nguyễn thị Thương	88	88		X		
27	Hoàng Thị Yến	86	86		X		



28	Nguyễn Thị Hoàng Hà	88	88		X		
29	Phùng Thị Dinh	86	86		X		
30	Quách Thị Bích Mai	90	88	X			
31	Nguyễn Thị Vân	83	83		X		
32	Trần Minh Trang	88	88		X		
III	Lao động hợp đồng công tác tại các cơ quan, đơn vị						
1	Phạm Thị Thúy Hà	88	88		X		
2	Trịnh Kiều Trang	80	80		X		

NGƯỜI LẬP BIỂU

Bright
Phạm Thị Thúy Hà

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ



HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Thị Thúy Hà

